

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2025

V/v: “Tranh chấp người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện

Bà Phạm Thị Thu Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng N - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc: “Tranh chấp người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Lê Hữu Thị Tú N1, sinh năm 1985; thường trú: 218/9/8 T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1985; thường trú: Số A N, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định (nay là phường A, tỉnh Gia Lai); tạm trú: B khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; thường trú: Số A N, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định (nay là phường A, tỉnh Gia Lai); tạm trú: B khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20/02/2025, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Phạm Lê Hữu Thị Tú N1 trình bày: Bà và ông V là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 950/2020/QĐST – HNGĐ ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo nội dung quyết định ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/3/2018,

bà là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hương T1, sinh ngày 26/3/2014, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Khi toà án đã ban hành quyết định thì bà có thoả thuận với ông V là để gần con từ từ cho con thích nghi thì vừa sống với mẹ 01 thời gian sau đó sẽ sống với ba một thời gian luân phiên. Ngày 13/12/2020 bà đưa con về nhà ông V, bà có báo ông V là chiều sẽ rước con về nhà của bà thì chiều đến bố mẹ V không cho rước con đi nên mới xảy ra cự cãi - là lúc bà mang xe ô tô tới, nên bà không rước được cháu T về nhà bà, sau sự việc ông bà không cho rước thì ai về nhà nấy và bà cũng không báo chính quyền địa phương do ông V có hứa với bà hôm sau sẽ cho cháu T lên sống với bà, ông V có thực hiện lời hứa này.

Sau sự việc này thì bà có đến nhà ông V thăm con được 01 – 02 lần vào khoảng đầu năm 2021, những lần sau mặc dù bà có báo trước với ông V qua điện thoại khi bà tới nhà, bà có gọi bố mẹ ông V để được vào nhà thăm con thì bố mẹ ông V đóng cổng, ngó lơ, không trả lời bà, thậm chí bà có báo cho ông V về việc rước con đi chơi thì bố mẹ V không cho đón để đi chơi, do việc thăm con khó khăn nên bà không tới nhà mà đến trường thăm con từ khi cháu còn học mầm non cho đến khi cháu học lớp 1. Khi bố mẹ ông V biết bà lên trường thăm con thì bố mẹ ông V khó chịu với giáo viên, không đồng ý cho bà đến trường thăm con, giáo viên có nói bà nhưng bà vẫn đến trường thăm con bình thường.

Những lần gặp con khó khăn nhưng do bà không hiểu pháp luật nên cũng không trình báo chính quyền địa phương, cụ thể là khu phố về việc bà đến thăm con mà không được và những lần bà đến thăm con thì đều không có ông V ở nhà, mặc dù bà đều báo ông V những sự việc ông bà gây khó khăn nhưng ông V đều không trả lời bà.

Hiện nay bà làm nhân viên văn phòng chỉ làm việc giờ hành chính, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 26.000.000 đồng, bà có nơi ở ổn định nên bà xác định có khả năng nuôi con, do đó bà yêu cầu thay đổi người nuôi con, cụ thể bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/3/2018, không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Nguyễn Hương T1, sinh ngày 26/3/2014 thì bà không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Quang V trình bày: Bà N1 nói ba mẹ ông ngăn cản không cho gặp cháu T là không đúng, ông bà vẫn tạo điều kiện cho bà N1 đến thăm con, ngoài bà N1 đến thăm con thì có chị bà N1 và mẹ bà N1 cùng đến thăm cháu T tuy nhiên người lớn không xuống xe để nói chuyện dẫn đến sự việc cự cãi, bà N1 nói bố mẹ ông ngó lơ đóng cổng là không đúng vì bà N1 có vào nhà thăm con nhưng thời gian thăm con không nhiều.

Ngoài bà N1 đến trường thăm cháu T thì còn có nhiều người khác đến trường thăm con, do đó bố mẹ ông sợ những chuyện không hay nên có nói giáo viên không cho gặp cháu T, tuy nhiên bà N1 vẫn đến trường thăm cháu T, ông có biết sự việc nhưng cũng để cho bà N1 đến trường thăm con bình thường.

Bản thân ông đi làm kiếm tiền nuôi cháu T, do ông có ở chung nhà với bố mẹ ông nên bố mẹ ông có phụ giúp đưa rước cháu T đi học, ăn uống. Quá trình cháu T sống với ông và bố mẹ ông thì cháu T phát triển mạnh khoẻ về thể chất, tinh thần, kết

quả học tập cuối năm lớp 1 đạt loại xuất sắc và tham gia cuộc thi toán tư duy cấp thành phố, kết quả đạt loại tốt.

Ông V xác định quá trình nuôi dạy con, ông vẫn làm tròn trách nhiệm của người cha, vẫn tạo điều kiện tốt nhất cho cháu T phát triển tốt về mặt thể chất lẫn tinh thần, không có hành vi ngược đãi cháu T và nhất là không có điều tiếng gì về việc nuôi dạy cháu T ở địa phương. Nay trước yêu cầu của bà N1 thì ông V không đồng ý.

- Người làm chứng ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị P trình bày: Nguyễn Quang V là con trai của ông bà. Bà N1 trước đây là con dâu nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 950/2020/QĐST – HNGĐ ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo nội dung quyết định ông V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/3/2018, bà N1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hương T1, sinh ngày 26/3/2014, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, cháu T đang học tại Trường tiểu học T2.

Do ông bà ở chung nhà với V nên có phụ giúp ông V trong việc đưa rước và chăm sóc cháu mỗi khi ông V bận việc, tuy nhiên V là người lo lắng về kinh tế và chăm sóc tinh thần cháu rất tốt.

Do trước đây trước dịch 2021 thì bà N1 và gia đình bà N1 có đem xe ô tô qua rước cháu đi chơi, nhưng lúc này cháu T đang bệnh, thì bà P có nói là cháu bệnh, không đi chơi được nhưng N1 vẫn cho ra xe để đi thì xảy ra cãi nhau, bà P có xô xát với chị gái của N1, sau đó bà N1 và gia đình đi về. Sự việc này ông bà và gia đình cũng không trình báo chính quyền, phía gia đình bà N1 cũng không có ý kiến gì.

Quá trình phụ giúp ông V nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T bản thân ông bà và ông V vẫn làm tròn trách nhiệm của ông, bà và người bố, vẫn tạo điều kiện tốt nhất cho cháu T phát triển tốt về mặt thể chất và tinh thần, không có hành vi ngược đãi cháu T và nhất là không có điều tiếng gì về việc nuôi dạy cháu T ở địa phương, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Quang V có cư trú tại địa chỉ B khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Như vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án này là Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con

Người làm chứng ông S, bà P có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 277 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Nguyễn Quang V và bà Phạm Lê Hữu Thị Tú N1 là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 950/2020/QĐST – HNGĐ ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh). Theo nội dung quyết định ông V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/3/2018, bà N1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Hương T1, sinh ngày 26/3/2014, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Bà N1 yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà N1 yêu cầu được trực tiếp nuôi con Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/3/2018, không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình tố tụng Tòa án tiến hành xác minh về việc nuôi dạy, chăm sóc trẻ Nguyễn Minh T tại địa phương và nơi cháu T đi học thì được cung cấp thông tin không có thông tin gì về việc bạo hành trẻ tại địa phương; cháu T phát triển bình thường khoẻ mạnh, hoạt bát năng động và hoà đồng với bạn bè, quá trình học tập cháu là học sinh xuất sắc.

Quá trình tố tụng và tại phiên toà bà N1 không cung cấp được văn bản, tài liệu chứng minh ông V có hành vi ngăn cản không cho bà gặp con, cháu T có nguyện vọng muốn được sống với ông V và ông bà nội, không đồng ý sống với bà N1. Vì vậy, cần đảm bảo sự ổn định của trẻ, tránh xáo trộn về mặt tâm lý nên yêu cầu khởi kiện của bà N1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con là không có căn cứ chấp nhận

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Lê Hữu Thị Tú N1 đối với bị đơn ông Nguyễn Quang V về việc Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2. Về án phí: Bà Phạm Lê Hữu Thị Tú N1 phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001029 ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Chi cục

Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Nguyên đơn và bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm